

Số: 227 /BC-UBND

Bắc Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2021 và Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chỉ tiêu biên chế công chức trong cơ quan hành chính và phê duyệt tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp năm 2021 của tỉnh Bắc Giang; UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2021 và kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2022 như sau:

Phần I

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, THỰC HIỆN BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP NĂM 2021

Năm 2021, Bộ Nội vụ giao biên chế công chức cho tỉnh Bắc Giang là 1.972 biên chế; thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập: 32.854 người; Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP khởi hành chính, sự nghiệp là: 285 chỉ tiêu (trong đó: khối cơ quan hành chính: 229 chỉ tiêu; khối đơn vị sự nghiệp: 56 chỉ tiêu).

Trên cơ sở Quyết định giao và ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ, thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao tổng chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp đầu năm là: **40.070** chỉ tiêu. Trong đó:

- Biên chế hành chính: 1.972 chỉ tiêu;
- Biên chế sự nghiệp: 32.841 chỉ tiêu;
- Cán bộ, công chức xã: 4.550 chỉ tiêu;
- Cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở: 422 chỉ tiêu;
- Hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP (viết tắt HĐ 68): 285 chỉ tiêu.

Trong năm, UBND tỉnh được Bộ Nội vụ giao bổ sung: 05 biên chế công chức; 03 chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh); UBND tỉnh giao bổ sung 07 chỉ tiêu viên chức từ nguồn dự phòng của tỉnh (04 cho Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp - Ban Quản lý khu công nghiệp; 03 chỉ tiêu cho Trung tâm Lưu trữ tỉnh – Sở Nội vụ). Tổng giao là: **40.085** chỉ tiêu.

Cụ thể tình hình thực hiện biên chế năm 2021 như sau:

I. KHỐI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH

1. Biên chế công chức hành chính

- Biên chế giao: **1.977** chỉ tiêu.
- Biên chế thực hiện tính đến ngày 01/9/2021: **1.892** chỉ tiêu.
- Biên chế chưa thực hiện: **85** chỉ tiêu, trong đó:
 - + Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh: **47** chỉ tiêu;
 - + Các huyện, thành phố: **38** chỉ tiêu.

Số biên chế chưa thực hiện là do một số công chức nghỉ hưu và nghỉ tỉnh giảm biên chế theo Nghị định của Chính phủ; có trường hợp được điều động sang biên chế khối Đảng, đoàn thể hoặc các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh; do từ năm 2019 tỉnh chưa tổ chức tuyển dụng. Hiện nay, UBND tỉnh đang tổ chức tuyển dụng 74 chỉ tiêu công chức (dự kiến xong trong tháng 12/2021).

Trong năm, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ công tác của các cơ quan, UBND tỉnh đã quyết định điều chuyển 01 chỉ tiêu biên chế công chức chưa thực hiện từ Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp sang Sở Ngoại vụ.

2. Chỉ tiêu hợp đồng 68/2000/NĐ-CP khối cơ quan hành chính

- Giao 232 chỉ tiêu;
- Chỉ tiêu thực hiện đến ngày 01/9/2021 là 227 chỉ tiêu;
- Chỉ tiêu chưa thực hiện 05 (*cấp tỉnh 04 chỉ tiêu, cấp huyện 01 chỉ tiêu*).

Chỉ tiêu HĐ 68 chưa sử dụng hết ở khối cơ quan hành chính là do có người xin nghỉ việc; một số cơ quan không ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP mà sử dụng nguồn kinh phí cấp cho định xuất hợp đồng này để thuê khoán người ngoài làm công việc bảo vệ, vệ sinh cơ quan.

II. KHỐI ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NHÀ NƯỚC

- Biên chế giao **32.904** chỉ tiêu (*32.848 viên chức, 56 hợp đồng 68/2000/NĐ-CP*);
- Biên chế hiện có **32.054** chỉ tiêu (*32.001 viên chức, 53 hợp đồng 68/2000/NĐ-CP*);
- Biên chế chưa thực hiện: **850** chỉ tiêu (*847 viên chức và 03 hợp đồng 68/2000/NĐ-CP*).

Số viên chức chưa thực hiện do chủ yếu một số viên chức giáo viên, y tế chưa tuyển dụng được (giáo viên tiểu học, bác sỹ ngành y tế không có nguồn) trong đợt tuyển dụng tháng 7,8/2021; một số viên chức nghỉ hưu, nghỉ chế độ theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; một số xin chuyển sang khối Đảng, đoàn thể hoặc ra đơn vị ngoài làm việc. Hiện nay, UBND tỉnh đang tổ chức tuyển dụng 228 chỉ tiêu viên chức (dự kiến xong trong tháng 12/2021), cụ thể:

1. Biên chế viên chức sự nghiệp

1.1. Khối Sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Biên chế giao 562 chỉ tiêu;
- Biên chế thực hiện 535 chỉ tiêu;
- Biên chế chưa thực hiện: 27 chỉ tiêu.

1.2. Khối Sự nghiệp Y tế

- Biên chế giao 3.014 chỉ tiêu;
- Biên chế thực hiện 2.773 chỉ tiêu;
- Biên chế chưa thực hiện 241 chỉ tiêu.

1.3. Khối Sự nghiệp khác

- Biên chế giao 1.189 chỉ tiêu;
- Biên chế thực hiện 1065 chỉ tiêu;
- Biên chế chưa thực hiện: 124 chỉ tiêu.

1.4. Khối sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo

- Biên chế giao 28.083 chỉ tiêu (25.777 cán bộ quản lý, giáo viên và 2.306 nhân viên hành chính);

- Biên chế thực hiện 27.628 chỉ tiêu (25.534 cán bộ quản lý, giáo viên; 2.094 nhân viên hành chính);

- Biên chế chưa thực hiện 455 chỉ tiêu (243 cán bộ quản lý, giáo viên; 212 nhân viên hành chính, cụ thể:

+ Khối Mầm non:

Biên chế giao 7.423 chỉ tiêu; thực hiện 7.399 chỉ tiêu; chưa thực hiện 24 chỉ tiêu nhân viên hành chính; tỷ lệ giáo viên/lớp đạt 1,98 giáo viên/lớp (tính cả giáo viên hợp đồng theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh).

+ Khối Tiểu học:

Biên chế giao 9.591 chỉ tiêu; thực hiện 9.356 chỉ tiêu; chưa thực hiện 235 chỉ tiêu (187 cán bộ quản lý, giáo viên, 48 nhân viên hành chính); tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 1,40 giáo viên/lớp.

+ Khối THCS:

Biên chế giao 7.591 chỉ tiêu; thực hiện 7.495 chỉ tiêu; chưa thực hiện 96 chỉ tiêu (thừa 10 cán bộ quản lý, giáo viên: Lạng Giang, Sơn Động, Lục Ngạn; thiếu 106 nhân viên hành chính); tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 1,99 giáo viên/lớp.

+ Khối THPT:

Biên chế giao 2.905 chỉ tiêu; thực hiện 2.849 chỉ tiêu; chưa thực hiện 56 chỉ tiêu (31 cán bộ quản lý, giáo viên; 25 nhân viên hành chính); tỷ lệ giáo viên/lớp đạt: 2,25 giáo viên/lớp.

+ Khối Trung tâm:

Biên chế giao 204 chỉ tiêu; thực hiện 197 chỉ tiêu; chưa thực hiện 07 chỉ tiêu (03 cán bộ quản lý, giáo viên, 04 nhân viên hành chính);

+ Khối các trường cao đẳng, trung cấp:

Biên chế giao 369 chỉ tiêu; thực hiện 332 chỉ tiêu; chưa thực hiện 37 chỉ tiêu (32 CBQL, giáo viên; 05 nhân viên hành chính).

2. Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

- Giao 56 chỉ tiêu;

- Đã thực hiện đến 01/9/2021: 53 chỉ tiêu;
- Chưa thực hiện: 03 chỉ tiêu, cụ thể:

2.1. Khối sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chỉ tiêu giao: 11 chỉ tiêu;
- Thực hiện: 10 chỉ tiêu;
- Chưa thực hiện: 01 chỉ tiêu.

2.2. Khối sự nghiệp khác:

- Chỉ tiêu giao: 38 chỉ tiêu;
- Thực hiện: 38 chỉ tiêu;
- Chưa thực hiện: 0 chỉ tiêu.

2.3. Khối sự nghiệp Giáo dục và đào tạo

- Chỉ tiêu giao: 07 chỉ tiêu;
- Thực hiện: 05 chỉ tiêu;
- Chưa thực hiện: 02 chỉ tiêu.

* Hợp đồng lao động giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh: UBND tỉnh Bắc Giang đã giao số lượng và ủy quyền cho Chủ tịch UBND huyện, thành phố ký hợp đồng lao động đối với giáo viên mầm non trong các trường Mầm non công lập, như sau:

Tổng số 988 chỉ tiêu, trong đó:

- | | |
|---------------------------------|-----------------------------------|
| - Huyện Yên Thế: 37 chỉ tiêu; | - Huyện Lục Nam: 136 chỉ tiêu; |
| - Huyện Tân Yên: 70 chỉ tiêu; | - Huyện Lạng Giang: 189 chỉ tiêu; |
| - Huyện Hiệp Hòa: 215 chỉ tiêu; | - Huyện Lục Ngạn: 109 chỉ tiêu; |
| - Huyện Yên Dũng: 48 chỉ tiêu; | - TP. Bắc Giang: 32 chỉ tiêu; |
| - Huyện Việt Yên: 109 chỉ tiêu; | - Huyện Sơn Động: 43 chỉ tiêu. |

Tính đến ngày 01/10/2021, đã thực hiện 955 chỉ tiêu, còn 33 chỉ tiêu chưa thực hiện. Hiện tại Sở Nội vụ đang phối hợp với UBND huyện, thành phố để rà soát, thẩm định hồ sơ đăng ký xét tuyển.

III. CÁN BỘ CÔNG CHỨC CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ

- Biên chế giao: **4.550** chỉ tiêu;
- Biên chế hiện có: **4.372** chỉ tiêu;
- Biên chế chưa thực hiện: **178** chỉ tiêu.

Số chỉ tiêu chưa thực hiện là do một số huyện, thành phố không tổ chức thi tuyển để dự kiến sắp xếp cán bộ, công chức xã dôi dư do: thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021, giảm biên chế theo Nghị định 34 của Chính phủ và để bố trí cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

IV. HỢP ĐỒNG CÁN BỘ KHUYẾN NÔNG, THÚ Y CƠ SỞ

1. Cán bộ Khuyến nông cơ sở

- Biên chế giao: **208** chỉ tiêu;

- Biên chế hiện có: **171** chỉ tiêu;
- Biên chế chưa thực hiện: **37** chỉ tiêu.

2. Cán bộ Thú y cơ sở

- Biên chế giao: **214** chỉ tiêu;
- Biên chế hiện có: **198** chỉ tiêu;
- Biên chế chưa thực hiện: **16** chỉ tiêu.

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Sau khi có Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc giao tổng chỉ tiêu biên chế hành chính và phê chuẩn tổng chỉ tiêu biên chế sự nghiệp năm 2021 của tỉnh, UBND tỉnh quyết định giao chỉ tiêu biên chế cho các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thành phố để triển khai thực hiện. Thực hiện quyết định của UBND tỉnh các cơ quan, địa phương, đơn vị đã quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế đến các phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo tỷ lệ, cơ cấu công chức, viên chức đã phê duyệt, sát với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ công tác. Các cơ quan, địa phương, đơn vị được giao biên chế đều thực hiện nghiêm túc, không vượt số biên chế được giao.

- Việc tiếp nhận, xét tuyển dụng công chức, viên chức vào làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện nghiêm theo quy định. Việc bố trí, sắp xếp biên chế tại các cơ quan, đơn vị cơ bản hợp lý, đảm bảo phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực và sở trường công tác, đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc ở từng lĩnh vực. Đội ngũ công chức, viên chức có trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác chiếm tỷ lệ ngày càng cao, cơ cấu độ tuổi tương đối hợp lý, đảm bảo tính kế thừa và trẻ hóa đội ngũ; đa số công chức, viên chức có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm và gắn bó với công việc được giao.

- Các cơ quan, địa phương, đơn vị đã nghiêm túc thực hiện và hoàn thành Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 được phê duyệt.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc quản lý, sử dụng biên chế ở một số cơ quan, địa phương, đơn vị chưa tốt, còn có trường hợp trung tập công chức xã, viên chức làm việc ở vị trí công tác chuyên môn của công chức.

- Còn có cơ quan, địa phương, đơn vị sắp xếp, bố trí cơ cấu công chức, viên chức chưa hợp lý, chưa đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm; việc bố trí giáo viên tại các trường học ở một số huyện, thành phố vẫn còn bất cập, một số huyện thừa số lượng giáo viên nhạc, họa xong chưa có phương án cho đi đào tạo lại (Lạng Giang, Yên Dũng); tỷ lệ giáo viên/lớp nhất là giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học của tỉnh chưa đảm bảo theo quy định của Trung ương; tuy nhiên một số huyện tỷ lệ này cao hơn so với quy định, song do đặc thù quy mô số lớp nhỏ, nhiều điểm lẻ, địa bàn miền núi (Sơn Động, Lục Ngạn, Yên Thế) nên việc giảm tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo theo quy định gây khó khăn trong bố trí, sắp

xếp giảng dạy. Do sáp nhập các trường học nên một số địa phương thực hiện thừa số lượng cấp phó.

- Một số đơn vị của tỉnh theo quy định được bố trí biên chế công chức, song do tỉnh không có chỉ tiêu giao nên bố trí viên chức thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị tuy đã có chuyển biến theo hướng cụ thể, sát thực, song vẫn còn có hiện tượng né tránh, dẫn đến kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị chưa phản ánh đúng thực chất...

- Tinh thần trách nhiệm trong thi hành công vụ của một bộ phận công chức, viên chức chưa cao; chất lượng công tác còn hạn chế. Việc giải quyết cho công chức đi học nâng cao trình độ chuyên môn của một số cơ quan, đơn vị chưa bám sát công tác quy hoạch.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

Hệ thống văn bản của Đảng, Nhà nước có nhiều thay đổi; Thông tư của một số Bộ, ngành chức năng ở Trung ương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện chậm ban hành hoặc một số văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành chức năng ở Trung ương không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung.

Bắc Giang là tỉnh miền núi nên các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Yên Thế, Lục Nam nhiều trường học có dưới 10 lớp; nhiều trường có từ 05 điểm trường trở lên, địa hình đi lại khó khăn, phức tạp, do vậy đã ảnh hưởng đến việc phân bổ tỷ lệ biên chế giáo viên/lớp.

b) Nguyên nhân chủ quan

Thủ trưởng một số cơ quan, địa phương, đơn vị chưa thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng biên chế dẫn đến tình trạng bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị thiếu hợp lý (thừa số lượng, thiếu cơ cấu hoặc chưa phù hợp với trình độ, năng lực của công chức, viên chức); chưa thực sự kiên quyết, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành dẫn đến việc chuyển đổi vị trí công tác cũng như tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

Trình độ, ý thức trách nhiệm của một số công chức, viên chức trong thực thi công vụ chưa cao; trong công tác đánh giá, phân loại hàng năm còn nể nang, né tránh.

Phần II

KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP NĂM 2022

I. KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ HÀNH CHÍNH

1. Căn cứ

- Quyết định số: 1575/QĐ-BNV ngày 22/9/2021 của Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của tỉnh Bắc

Giang năm 2022; theo đó tỉnh Bắc Giang được giao **1.977** chỉ tiêu biên chế công chức (*giữ nguyên chỉ tiêu năm 2021*).

- Kết quả sử dụng biên chế công chức hành chính năm 2021; tình hình thực tế của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

2. Nguyên tắc giao năm 2022

Giữ nguyên chỉ tiêu biên chế được giao năm 2021; rà soát, cắt giảm chỉ tiêu chưa thực hiện của một số sở, ngành để giao bổ sung cho cơ quan tăng nhiệm vụ trong giai đoạn tới.

3. Kế hoạch giao

3.1. Biên chế công chức hành chính

Căn cứ Quyết định giao của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh giao **1.977** chỉ tiêu (giữ nguyên chỉ tiêu giao năm 2021); điều chỉnh 01 chỉ tiêu của Sở Nông nghiệp và PTNT để giao tăng cho Thanh tra tỉnh; 01 chỉ tiêu của Văn phòng UBND tỉnh sang Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

3.2. Chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP khối cơ quan hành chính: Giao **229** (giữ nguyên như năm 2021), điều chỉnh một số chỉ tiêu sau:

+ Giảm 01 chỉ tiêu của Sở Khoa học và Công nghệ (chỉ tiêu của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng do chuyển thành phòng) để chuyển sang Sở Kế hoạch và Đầu tư (Lái xe);

+ Giảm 03 chỉ tiêu khối Văn phòng Sở Nội vụ để chuyển sang Trung tâm Lưu trữ lịch sử trực thuộc Sở (01 Lái xe, 01 Tạp vụ; 01 Bảo vệ).

II. KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP

1. Căn cứ

- Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế công lập;

- Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

- Thông tư số 16/2017/TT-BGD&ĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Công văn số 5988/BNV-TCBC ngày 26/11/2021 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Bắc Giang năm 2022 (giảm 592 chỉ tiêu biên chế viên chức so với năm 2021);

- Kết quả sử dụng biên chế sự nghiệp năm 2021 và tình hình thực tế của các cơ quan, địa phương, đơn vị.

2. Nguyên tắc giao

- Cắt giảm theo Công văn số 5988/BNV-TCBC ngày 26/11/2021 của Bộ Nội vụ;

- Cắt giảm toàn bộ các chỉ tiêu của đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ chi thường xuyên năm 2021, 2022 như: *Khối Điều trị của Trung tâm Y tế Sơn Động; Khối Điều trị của Trung tâm Y tế Lạng Giang; Trung tâm Phát triển Quỹ đất các huyện: Hiệp Hòa, Việt Yên, Thành phố Bắc Giang; Trung tâm Giống cây trồng - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp - Ban Quản lý các Khu công nghiệp.*

- Thực hiện giảm chỉ tiêu nhân viên hành chính chưa thực hiện ở một số đơn vị trường học có chỉ tiêu cao hơn quy định chung của tỉnh (*Mầm non 02 chỉ tiêu, Tiểu học 03 chỉ tiêu, THCS 04 chỉ tiêu*); giảm chỉ tiêu giáo viên khối Tiểu học chưa thực hiện ở những địa phương có tỷ lệ giáo viên đạt trên 1,5 giáo viên/lớp, THCS chưa thực hiện đạt trên 1,9 giáo viên/lớp.

- Thực hiện điều chỉnh trong nội bộ và giao bổ sung từ nguồn biên chế cắt giảm cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh, có lộ trình bổ sung để đảm bảo biên chế tối thiểu của một số đơn vị sự nghiệp công lập (15 biên chế), biên chế tối thiểu của Phòng Dân số trong các Trung tâm Y tế cấp huyện (07 chỉ tiêu) theo quy định của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ (trừ một số trung tâm đang chờ sáp nhập).

3. Kế hoạch giao

- Năm 2022, UBND tỉnh giao **32.321** chỉ tiêu (32.262 viên chức; 59 hợp đồng 68/2000/NĐ-CP);

- Tổng giảm **592** chỉ tiêu, bằng chỉ tiêu cắt giảm của Bộ Nội vụ (trong đó, giảm 586 chỉ tiêu viên chức đang sử dụng và giảm thêm 06 chỉ tiêu dự phòng năm 2021 chưa sử dụng). Tăng 03 chỉ tiêu hợp đồng 68/2000/NĐ-CP, cụ thể:

3.1. Biên chế viên chức

a) *Biên chế sự nghiệp Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*

- Giao 557 chỉ tiêu;

- Giảm 05 chỉ tiêu, cụ thể:

+ Cấp tỉnh: giảm 02 chỉ tiêu của Sở Văn hóa, Thể thao du lịch (*01 của Bảo tàng tỉnh; 01 của Trung tâm Văn hóa điện ảnh*);

+ Cấp huyện: giảm 03 chỉ tiêu để chuyển sang Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp một số huyện để đảm bảo đủ biên chế tối thiểu theo quy định. Cụ thể: Điều chỉnh 02 chỉ tiêu từ Trung tâm Văn hóa huyện Sơn Động sang Trung tâm Dịch vụ KTNN huyện Sơn Động; 01 chỉ tiêu từ Trung tâm Văn hóa huyện Lục Nam sang Trung tâm Dịch vụ KTNN huyện Lục Nam.

b) *Sự nghiệp khác và tổ chức Hội đặc thù*

* Giao 1.148 chỉ tiêu, giảm và điều chỉnh 41 chỉ tiêu. Trong đó:

- Cấp tỉnh: giảm 09 chỉ tiêu và điều chỉnh các chỉ tiêu cụ thể như sau:

+ Tăng 03 chỉ tiêu cho Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh do tăng nhiệm vụ trong thời gian tới;

+ Tăng 03 chỉ tiêu cho Văn phòng Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Bắc Giang (do thành lập mới);

+ Giảm 02 chỉ tiêu của Quỹ Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường do chuyển sang tự chủ chi thường xuyên

+ Giảm 09 chỉ tiêu của Trung tâm Giống cây trồng trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (do Trung tâm chuyển sang tự chủ chi thường xuyên).

+ Giảm 04 chỉ tiêu của Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp trực thuộc Ban Quản lý khu công nghiệp do chuyển sang tự chủ chi thường xuyên từ năm 2022;

+ Chuyển 05 chỉ tiêu của Quỹ Bảo vệ trẻ em và 20 chỉ tiêu của Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp sang Cơ sở chăm sóc người tâm thần trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (do giải thể Quỹ Bảo vệ trẻ em và tách Cơ sở Chăm sóc người tâm thần khỏi Cơ sở Bảo trợ xã hội);

- Cấp huyện giảm 22 chỉ tiêu; điều chỉnh cụ thể như sau:

+ Tăng 02 chỉ tiêu của Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp huyện Sơn Động do chuyển từ chỉ tiêu nhân viên hành chính chưa thực hiện sang;

+ Tăng 04 chỉ tiêu của Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp huyện Lục Ngạn do chuyển từ nhân viên hành chính khối THCS sang.

+ Tăng 01 chỉ tiêu của Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp huyện Lục Nam do chuyển từ Trung tâm Văn hóa huyện sang.

+ Giảm 09 chỉ tiêu của Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Hiệp Hòa (do chuyển sang tự chủ chi thường xuyên). Trong đó, cắt giảm 04 chỉ tiêu, điều chuyển 05 chỉ tiêu sang biên chế giáo viên tiểu học.

+ Giảm 08 chỉ tiêu của Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Việt Yên (do chuyển sang tự chủ chi thường xuyên). Trong đó, cắt giảm 05 chỉ tiêu, điều chuyển 03 chỉ tiêu sang biên chế giáo viên tiểu học.

+ Giảm 12 chỉ tiêu của Trung tâm Phát triển Quỹ đất của Thành phố Bắc Giang (do chuyển sang tự chủ chi thường xuyên). Trong đó, cắt giảm 07 chỉ tiêu, điều chuyển 05 chỉ tiêu sang biên chế giáo viên tiểu học.

- Tổ chức Hội đặc thù:

Giao 105 chỉ tiêu, giảm 10 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

+ Giảm 07 chỉ tiêu của Hội Đông y, 01 chỉ tiêu của Hội Cựu giáo chức và 05 chỉ tiêu của Hội Làm vườn theo Đề án sắp xếp các tổ chức Hội;

+ Tăng 01 chỉ tiêu cho Hội Văn học nghệ thuật; 01 chỉ tiêu cho Hội Chữ thập đỏ tỉnh; 01 chỉ tiêu cho Hội liên hiệp các tổ chức Hữu nghị.

Từ năm 2022 trở đi, các hội trên xây dựng kế hoạch hoạt động gửi Sở quản lý Nhà nước về lĩnh vực thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, giao nhiệm vụ; Sở Tài chính thẩm định, cấp hỗ trợ kinh phí, đảm bảo cho các hội hoạt động.

c) Sự nghiệp giáo dục: 28.006 chỉ tiêu, giảm 77 chỉ tiêu; cụ thể như sau:

- Khối mầm non **7.421** chỉ tiêu, giảm 02 chỉ tiêu hành chính chưa thực hiện của huyện Tân Yên;

- Khối Tiểu học **9.577** chỉ tiêu, giảm 14 chỉ tiêu (giảm 4 giáo viên; giảm 10 hành chính), điều chỉnh một số chỉ tiêu như sau:

+ Giảm 13 chỉ tiêu giáo viên của huyện Yên Thế để do thực hiện vượt tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp;

+ Giảm 07 chỉ tiêu hành chính chưa thực hiện của huyện Yên Dũng;

+ Giảm 03 chỉ tiêu hành chính chưa thực hiện của huyện Lục Nam;

+ Giảm 04 chỉ tiêu giáo viên của huyện Sơn Động để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định;

+ Tăng 05 chỉ tiêu giáo viên của thành phố Bắc Giang, 05 chỉ tiêu của huyện Hiệp Hòa, 03 chỉ tiêu của huyện Việt Yên do chuyển từ các Trung tâm phát triển Quỹ đất sang.

- Khối THCS: **7.551** chỉ tiêu, giảm và điều chỉnh 40 chỉ tiêu (giảm 16 CBQL, GV; 24 hành chính), cụ thể như sau:

+ Giảm 08 chỉ tiêu giáo viên của huyện Yên Thế để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định;

+ Giảm 13 chỉ tiêu của huyện Yên Dũng (03 giáo viên để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định; giảm 10 chỉ tiêu hành chính chưa thực hiện);

+ Giảm 10 chỉ tiêu hành chính chưa thực hiện của huyện Lục Ngạn; chuyển 04 chỉ tiêu hành chính sang Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp huyện;

+ Giảm 05 chỉ tiêu giáo viên của huyện Lục Nam để đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định.

- Khối THPT: **2.902** chỉ tiêu, giảm 03 chỉ tiêu chuyển sang Khối Trung tâm Giáo dục thường xuyên.

- Khối Trung tâm: **207** chỉ tiêu, tăng 03 chỉ tiêu (giảm 01 chỉ tiêu của Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; tăng 01 chỉ tiêu của các trung tâm: Lục Ngạn, Việt Yên, Hiệp Hòa, Lạng Giang).

- Khối các trường cao đẳng, trung cấp: **348** chỉ tiêu, giảm 21 chỉ tiêu (16 giáo viên và 05 hành chính): 04 chỉ tiêu Giáo viên của Trường cao đẳng Việt - Hàn; 12 chỉ tiêu giáo viên và 05 chỉ tiêu hành chính chưa thực hiện của Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự.

e) Sự nghiệp Y tế

Tổng biên chế giao **2.551** chỉ tiêu, giảm 463 chỉ tiêu so với năm 2021; trong đó:

- Cấp tỉnh:

+ Tăng 08 chỉ tiêu tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để đảm bảo nhiệm vụ phòng dịch tại các khu công nghiệp;

+ Giảm 162 chỉ tiêu thuộc khối điều trị của Bệnh viện Phổi.

- Cấp huyện: giảm số biên chế tại 02 khối Điều trị của Trung tâm Y tế huyện Sơn Động và Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang do được giao tự chủ chi thường xuyên (319 chỉ tiêu).

+ Tăng 10 chỉ tiêu cho 10 phòng Dân số của Trung tâm Y tế cấp huyện để đảm bảo biên chế tối thiểu (07 biên chế) theo quy định.

- Khối y tế xã và viên chức dân số xã: giữ nguyên chỉ tiêu giao năm 2021.

3.2. Chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP khối sự nghiệp

Giao **59** chỉ tiêu, tăng 03 chỉ tiêu so với chỉ tiêu giao năm 2021. Cụ thể:

- Tăng 03 chỉ tiêu của Trung tâm Lưu trữ do chuyển từ Khối Văn phòng Sở Nội vụ sang;
- Chuyển 01 chỉ tiêu của Trung tâm Văn hóa huyện Yên Dũng sang lái xe của Đội Quản lý TTGTXD huyện.

III. CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ, CÁN BỘ KHUYẾN NÔNG VÀ THÚ Y CƠ SỞ

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Kết luận số 226-KL/TU ngày 29/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở và tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Nguyên tắc giao

- Các xã không sáp nhập giao theo định mức của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP; các xã sáp nhập giao theo biên chế hiện có;
- Cán bộ khuyến nông, thú y cơ sở: giao theo biên chế hiện có.

3. Kế hoạch giao

- a) Cán bộ công chức cấp xã: Giao **4.494** chỉ tiêu, giảm 56 chỉ tiêu so với năm 2021.
- b) Cán bộ Thú y cơ sở: Giao 197 chỉ tiêu; giảm 17 chỉ tiêu chưa thực hiện
- c) Cán bộ Khuyến nông cơ sở: Giao 167 chỉ tiêu; giảm 41 chỉ tiêu chưa thực hiện.

Phần III GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Thực hiện sắp xếp trong nội bộ cơ quan, địa phương, đơn vị đảm bảo số lượng biên chế công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP đã được UBND tỉnh giao năm 2022.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; điều động, bố trí giáo viên để đảm bảo về cơ cấu bộ môn và tỷ lệ giáo viên/lớp; bố trí, sắp xếp đội ngũ viên chức ngành y tế để khắc phục tình trạng chưa hợp lý về cơ cấu bộ phận, cơ cấu chuyên môn trong một số bệnh viện chuyên khoa, đa khoa, trung tâm y tế.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác, tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương, của tỉnh; rà soát số lượng, cơ cấu công chức, viên chức còn thiếu của cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đề nghị UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xét chuyển từ viên chức vào công chức hoặc xét tuyển (thi tuyển) đảm

bảo số lượng theo quy định. Nghiêm túc thực hiện số lượng cấp phó theo quy định của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và Kết luận số 226-KL/TU ngày 09/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 01-KH/TU ngày 29/10/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Quán triệt nâng cao tinh thần kỷ luật kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức, biên chế và công tác các bộ của các đơn vị trực thuộc.

2. Giao Sở Nội vụ

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, địa phương, đơn vị phân bổ chỉ tiêu biên chế đến các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc sau khi có quyết định giao biên chế của UBND tỉnh năm 2022;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, UBND huyện, thành phố rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị; xây dựng số lượng, cơ cấu để tuyển dụng số biên chế chưa thực hiện;

- Tham mưu giúp UBND tỉnh xét chuyển viên chức vào công chức, xét tuyển hoặc thi tuyển viên chức theo đúng quy định của pháp luật theo đề nghị của các cơ quan, địa phương, đơn vị;

- Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức, biên chế và công tác cán bộ tại các cơ quan, địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để có biện pháp xử lý đối với cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm.

Trên đây là báo cáo tình hình quản lý và sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2021 và Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2022, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

(Có các biểu mẫu chi tiết kèm theo)./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, TKCT;
 - + Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương

